BÀI GIẢNG: CÔNG THỨC: VIẾT BÀI VĂN TRÌNH BÀY Ý KIẾN VỀ MỘT VẤN ĐỀ XÃ HỘI

CHUYÊN ĐỀ: VĂN BẢN NGHỊ LUẬN XÃ HỘI

MÔN: NGỮ VĂN

GIÁO VIÊN: MAI THỊ HOÀ

MỤC TIÊU

✓ *HS nắm được các công thứ viết bài văn trình bàu ý kiến về một vấn đề xã hội.*

I. CÔNG THỨC

1 Các bước làm bài

- Bước 1: Tìm hiểu đề

- **Xác định, lựa chọn đề tài**: Về một hiện tượng đời sống, về một tư tưởng đạo lý
- **Xác định mục đích**: Trình bày ý kiến đồng tình hay phản bác, vừa đồng tình vừa phản bác; đưa ra những lí lẽ và dẫn chứng phù hợp
- **Thu thập tư liệu**: Thu thập các bằng chứng xác đáng để tăng tính thuyết phục cho lập luận. Bằng chứng rất phong phú trong đời sống.

- Bước 2: Tìm ý và Lập dàn ý



ĐỒNG TÌNH

I. MỞ BÀI

1. Dẫn dắt vấn đề
2. Giới thiệu vấn đề đời sống căn bản trong bài nghị luận và bày tỏ ý kiến tán thành cách nhìn nhận về vấn đề.

CÔNG THỨC VIẾT:
[Phạm vi] + [VẤN ĐỀ] + [TÁN THÀNH]

Mẫu câu:

- Trong cuộc sống, có nhiều vấn đề quan trọng cần chúng ta suy ngẫm và thực hiện, một trong số đó chính là vấn đề … (nêu vấn đề). Tôi hoàn toàn đồng tình với quan điểm này.
- Nhắc tới vấn đề..., có ý kiến cho rằng … Đây là một quan điểm đúng đắn mà tôi nhất trí tán thành.

II. THÂN BÀI

1. Giải thích vấn đề.

[VẤN ĐỀ] + LÀ + giải nghĩa + khẳng định ý kiến/quan điểm

Ví dụ:

- Lòng nhân ái là tình cảm yêu thương, sẻ chia giữa con người với nhau trong cuộc sống, và tôi hoàn toàn đồng tình rằng đây là phẩm chất cao đẹp cần được trân trọng và phát huy.
- Sự kiên trì là ý chí bền bỉ, không bỏ cuộc trước khó khăn thử thách, và tôi nhất trí cho rằng đây là yếu tố quan trọng dẫn đến thành công

2. Nêu biểu hiện của vấn đề

[NGƯỜI THỂ HIỆN VẤN ĐỀ] + LÀ [SUY NGHĨ/ HÀNH ĐỘNG CỤ THỂ]

Ví dụ:

- Người có tấm lòng nhân hậu là người luôn biết yêu thương, chia sẻ và sẵn sàng giúp đỡ người khác khi họ gặp khó khăn.
- Người có ý thức bảo vệ môi trường là người biết giữ gìn vệ sinh nơi công cộng, hạn chế sử dụng túi ni-lông và tích cực tham gia các hoạt động trồng cây, dọn rác

3. Đưa ra các lí do tán thành vấn đề

[TỪ NỐI] + KHẲNG ĐỊNH SỰ ĐÚNG ĐẮN + LÍ LẼ + DẪN CHỨNG

Ví dụ:

- Tôi đồng tình với ý kiến trên vì nó giúp chúng ta nhận thức rõ ràng hơn về…
- Quan điểm này mang ý nghĩa ...
- Quan điểm này hoàn toàn đúng đắn, bởi nó góp phần khẳng định/giải quyết…

4. Nêu phản đề

[TỪ NỐI] + SUY NGHĨ/HÀNH ĐỘNG TRÁI NGƯỢC + LÍ LẼ + DẪN CHỨNG

Ví dụ:

- Tuy nhiên, nếu chỉ nhìn nhận vấn đề ở khía cạnh này thì vẫn chưa thật toàn diện. Xã hội ngoài kia vẫn còn ...
- Bên cạnh đó, mọi người còn chứn kiến ...
- Dù vấn đề ... mang lại nhiều giá trị, nhưng đâu đó vẫn có những người bất chấp ...

5. Mở rộng vấn đề

NHẬN THỨC + HÀNH ĐỘNG

Ví dụ:

- Em hiểu rằng vấn đề ... đóng vai trò ... đối với mỗi người, bản thân em cũng cần ...

- Có thể khẳng định vấn đề ... giúp mỗi người ..., bản thân em nên có hành động cụ thể như ...

PHẢN ĐỐI 

I. MỞ BÀI

1. Dẫn dắt vấn đề
2. Giới thiệu vấn đề đời sống căn bản trong bài nghị luận và bày tỏ ý kiến phản đối cách nhìn nhận về vấn đề.

CÔNG THỨC VIẾT:
[Phạm vi] + [VẤN ĐỀ] + [PHẢN ĐỐI]

Mẫu câu:

- Trong cuộc sống, có nhiều vấn đề quan trọng cần chúng ta suy ngẫm và thực hiện, một trong số đó chính là vấn đề … (nêu vấn đề). Tôi không đồng tình với quan điểm này.
- Nhắc tới vấn đề..., có ý kiến cho rằng … Đây là một quan điểm sai lệch mà tôi hoàn toàn phản đối.

II. THÂN BÀI

1. Giải thích vấn đề.

[VẤN ĐỀ] + LÀ + giải nghĩa + khẳng định ý kiến/quan điểm

Ví dụ:

- Bạo lực học đường là những hành vi sử dụng vũ lực, lời nói khiếm nhã gây xúc phạm tới người khác, khiến họ bị ảnh hưởng về tinh thần và thể chất.

2. Nêu biểu hiện của vấn đề

[NGƯỜI THỂ HIỆN VẤN ĐỀ] + LÀ [SUY NGHĨ/ HÀNH ĐỘNG CỤ THỂ]

Ví dụ:

- Người thiếu ý thức tham gia giao thông là người không tuân thủ luật lệ, coi thường sự an toàn của bản thân và người khác, có hành vi lạng lách, lấn làn, không đội mũ bảo hiểm khi lái xe.

3. Đưa ra các lí do phản đối vấn đề

[TỪ NỐI] + KHẲNG ĐỊNH SỰ SAI TRÁI + LÍ LẼ + DẪN CHỨNG

Ví dụ:

- Trước hết, cần kiên quyết phản đối hành động [vấn đề sai trái], bởi nó đi ngược lại [lí lẽ], thực tế cho thấy [dẫn chứng].
- Chúng ta không thể chấp nhận [vấn đề sai trái], bởi nó để lại những hậu quả nghiêm trọng như [lí lẽ], điển hình là [dẫn chứng].

4. Nêu giải pháp

[TỪ NỐI] + GIẢI PHÁP (cá nhân-xã hội) + LÍ LẼ + DẪN CHỨNG

Ví dụ:

- Thay vì việc ..., mỗi người cần tự nâng cao ý thức [giải pháp], vì chỉ khi thay đổi từ chính bản thân thì xã hội mới chuyển biến tích cực; thực tế đã có nhiều bạn trẻ nghiêm túc thực hiện và trở thành tấm gương tốt cho cộng đồng.

5. Mở rộng vấn đề

NHẬN THỨC + HÀNH ĐỘNG

Ví dụ:

- Em hiểu rằng vấn đề ... đóng vai trò ... đối với mỗi người, bản thân em cũng cần ...
- Có thể khẳng định vấn đề ... giúp mỗi người ..., bản thân em nên có hành động cụ thể như ...

III. KẾT BÀI:

1. Khẳng định lại quan điểm cá nhân về vấn đề.
2. Bức thông điệp muốn gửi tới mọi người.

CÔNG THỨC VIẾT:
TỪ NỐI + [VAI TRÒ VẤN ĐỀ] + [THÔNG ĐIỆP]

Mẫu câu:

- Như vậy, quan điểm ... chưa thực sự phù hợp trong cuộc sống, bởi thế, mỗi cá nhân cần ... để tạo ra những giá trị tốt đẹp.
- Tóm lại, tôi hoàn toàn không đồng tình với [vấn đề] bởi nó gây ra nhiều tác hại cho bản thân và cộng đồng; thông điệp tôi muốn nhắn gửi là: ...

ĐỒNG TÌNH + PHẢN ĐỐI

I. MỞ BÀI

1. Dẫn dắt vấn đề
2. Giới thiệu vấn đề và bày tỏ ý kiến vừa đồng tình, vừa phản đối cách nhìn nhận về vấn đề.

CÔNG THỨC VIẾT:
[Phạm vi] + [VẤN ĐỀ] + [ĐỒNG TÌNH + PHẢN ĐỐI]

Mẫu câu:

- Vấn đề [nêu vấn đề] là một ý kiến có những điểm đúng đắn nhưng cũng còn những hạn chế cần bàn luận.
- [Nêu vấn đề] là quan điểm vừa chứa đựng những giá trị tích cực, vừa bộc lộ những điểm còn thiếu sót, cần được nhìn nhận một cách toàn diện.

II. THÂN BÀI

1. Giải thích vấn đề.

[VẤN ĐỀ] + LÀ + giải nghĩa + khẳng định ý kiến/quan điểm

Ví dụ:

- Lòng nhân ái là tình cảm yêu thương, sẻ chia giữa con người với nhau trong cuộc sống, và tôi hoàn toàn đồng tình rằng đây là phẩm chất cao đẹp cần được trân trọng và phát huy.

- Sự kiên trì là ý chí bền bỉ, không bỏ cuộc trước khó khăn thử thách, và tôi nhất trí cho rằng đây là yếu tố quan trọng dẫn đến thành công.

2. Nêu biểu hiện của vấn đề

[NGƯỜI THỂ HIỆN VẤN ĐỀ] + LÀ [SUY NGHĨ/ HÀNH ĐỘNG CỤ THỂ]

Ví dụ:

- Người có tấm lòng nhân hậu là người luôn biết yêu thương, chia sẻ và sẵn sàng giúp đỡ người khác khi họ gặp khó khăn.
- Người có ý thức bảo vệ môi trường là người biết giữ gìn vệ sinh nơi công cộng, hạn chế sử dụng túi ni-lông và tích cực tham gia các hoạt động trồng cây, dọn rác

3. Đưa ra các lí do tán thành + phản đối vấn đề

SỰ ĐÚNG ĐẮN + Ý KIẾN TRÁI CHIỀU + LÍ LẼ + DẪN CHỨNG

Ví dụ:

- Tôi đồng tình với ý kiến trên vì nó giúp chúng ta nhận thức rõ ràng hơn về…. Tuy nhiên, chúng ta cần hiểu rằng vấn đề ... cũng có điểm chưa hợp lí.
- Ý kiến... là đúng vì đã khẳng định được giá trị của…, song bên cạnh đó cũng cần thẳng thắn thừa nhận rằng vẫn có những điểm chưa thật sự phù hợp.

4. Mở rộng vấn đề

NHẬN THỨC + HÀNH ĐỘNG

Ví dụ:

- Em hiểu rằng vấn đề ... đóng vai trò ... đối với mỗi người, bản thân em cũng cần ...
- Có thể khẳng định vấn đề ... giúp mỗi người ..., bản thân em nên có hành động cụ thể như ...

III. KẾT BÀI:

1. Khẳng định lại quan điểm cá nhân về vấn đề.
2. Bức thông điệp muốn gửi tới mọi người.

CÔNG THỨC VIẾT:
TỪ NỐI + [VAI TRÒ VẤN ĐỀ] + [THÔNG ĐIỆP]

Mẫu câu:

- Như vậy, quan điểm ... là cần thiết trong cuộc sống, đồng thời mong muốn mỗi người hãy cùng nhau thực hiện để lan tỏa những giá trị tốt đẹp.
- Tóm lại, vấn đề ... vừa có ưu điểm vừa có nhược điểm. Điều tốt nhất là mỗi cá nhân cần có góc nhìn bao quát để hiểu vấn đề và thực hiện vấn đề sao cho phù hợp với hoàn cảnh sống.

- Bước 3: Viết bài

- Dựa vào dàn ý đã có
- Trình tự lập luận phù hợp.
- Lí lẽ xác đáng, sắc bén, thuyết phục.

- Khi viết cần chú ý mạch văn trôi chảy, kết nối các câu trong đoạn và các đoạn trong bài chặt chẽ, hợp lý; tránh cách viết kể lể, rườm rà.
- Để cho bài văn tăng sức hấp dẫn, thuyết phục, cần đan xen các yếu tố biểu cảm, tự sự phù hợp.
- Thể hiện quan điểm, lập trường của người viết trước vấn đề.

- Bước 4: Chỉnh sửa

Nội dung cần kiểm tra	Đạt/ Chưa đạt
Nêu cụ thể vấn đề nghị luận và ý kiến mà mình đồng tình hay phản bác	
Trình bày rõ sự đồng tình/ phản đối của người viết về ý kiến vừa nêu	
Giải thích + nêu biểu hiện được vấn đề cần nghị luận	
Đưa ra các luận điểm phù hợp trong bài	
Đưa ra được lí lẽ và bằng chứng để việc đồng tình/ phản đối ý kiến có sức thuyết phục	
Nêu được ý nghĩa của việc đồng tình/ phản bác ý kiến	
Sử dụng từ ngữ, câu văn, cách liên kết các câu trong đoạn và các đoạn trong bài đã đạt yêu cầu	
Cách lập luận phù hợp, thuyết phục	
Các câu văn mạch lạc, liên kết chặt chẽ	

Lưu ý:

YÊU CẦU CẦN CÓ TRONG MỞ BÀI:

- DẪN DẮT TỪ PHẠM VI ĐỀ BÀI: ĐỜI SỐNG, GIA ĐÌNH, GIỚI TRẺ,...
- Nêu trực tiếp vấn đề cần nghị luận
- Đưa quan điểm cá nhân: đồng tình/phản đối/ trung lập

DẠNG ĐỀ NGHỊ LUẬN VỀ MỘT HIỆN TƯỢNG ĐỜI SỐNG:

- Hiện tượng đó là gì?
- Biểu hiện cụ thể của hiện tượng đó?
- Nguyên nhân
- Hậu quả
- Giải pháp
- Mở rộng, liên hệ

DẠNG ĐỀ NGHỊ LUẬN VỀ VẤN ĐỀ TỪ NGỮ LIỆU:

1. ĐỌC KĨ CÂU NÓI, Ý KIẾN, CÂU CHUYỆN. Tìm ra vấn đề cần nghị luận.
2. Giải thích vấn đề: (từ khoá trong câu nói, câu chuyện)
3. Tóm tắt nội dung câu chuyện - ý nghĩa, bài học
4. Biểu hiện
5. Tại sao vấn đề được bàn tới lại đúng?
6. Ý nghĩa
7. Phản đề
8. Liên hệ, mở rộng.